

TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN PHÚ NHUẬN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 106/2024/HSST

Ngày: 13/11/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN PHÚ NHUẬN - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Thảo

Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Thanh Dung

2. Ông Trần Trọng Thái

Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Thức – Thư ký Toà án, Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận tham gia phiên tòa:

Bà Phạm Thị Kim Chi - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 11 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 92/2024/HSST ngày 11 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 101/2024/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 10 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lê Thanh S, tên gọi khác: không có; sinh ngày 26/7/1981; tại: Thành phố Hồ Chí Minh; ĐKKHKT: 9 N, Phường D, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh (đã xóa khẩu); Nơi ở hiện nay: Không có nơi cư trú ổn định; nghề nghiệp: không; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; trình độ văn hoá: 3/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Cao Đài; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Xuân D, sinh năm 1959 và bà Lê Thị T, sinh năm 1962; Vợ, con: không có; Tiền sự: Ngày 21/9/2019, Tòa án nhân dân quận Gò Vấp ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 36/QĐ, thời gian chấp hành tại trại cai nghiện là 18 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Chấp hành xong ngày 26/5/2020; Ngày 14/8/2020, Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 72/QĐ, thời gian chấp hành tại trại cai nghiện là 21 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Chấp hành xong ngày 09/3/2022; Ngày 14/9/2022, Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 16/QĐ, thời gian chấp hành tại trại cai nghiện là 21 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Chấp hành xong ngày 25/3/2024; Tiền án: Ngày 31/3/2011 bị Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận xử phạt 03 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” - Bản án số 28/HSST, chưa thi hành xong nghĩa vụ dân sự; Ngày 24/9/2012 bị Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận – Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, tổng hợp hình phạt với Bản án số 28/HSST ngày 31/3/2011 của Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận, buộc phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 06 năm 06 tháng tù - Bản án số 109/2012/HSST, chấp hành xong hình phạt tù ngày 25/01/2017, chưa thi hành xong nghĩa vụ dân sự; Nhân thân: Ngày 01/3/1999, Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh

xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”- Bản án số 78/HSST, chấp hành xong hình phạt ngày 29/7/1999; Ngày 26/4/2000, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 06 năm tù về tội “Giết người”- Bản án số 1230/HSST, chấp hành xong hình phạt ngày 26/6/2005. Kết quả xác minh tại Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh kết quả: không có thông tin về bản án. Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 14/6/2024 “có mặt”

+ Bị hại: Bà Dương Thúy H, sinh năm 1986

Địa chỉ: A Đường số A, phường L, thành phố T, Tp .. “vắng mặt, có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 14/6/2024, Lê Thanh S đi bộ đến khu B G, Phường I, quận P, phát hiện chị Dương Thúy H là nhân viên công ty C đang nằm ngủ trước nhà vệ sinh khu B G, Phường I, quận P, bên hông để một điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A13. S đi đến lén lút dùng tay phải lấy trộm điện thoại và bỏ chạy thì bị chị H phát hiện đuổi theo đồng thời tri hô. Lúc này, ông Nguyễn Thanh Q đang trực chốt tại khu vực trò chơi phát hiện cùng chị H đuổi theo S. Trên đường tẩu thoát, S vứt điện thoại vừa trộm cắp được lại và tiếp tục bỏ chạy. S sợ bị bắt nên dừng lại, lấy ra một con dao gấp từ trong túi ra, tự cắt vào cổ tay trái mình khoảng 7 nhát gây chảy máu để dọa những người truy đuổi. Tuy nhiên, chị H cùng người dân tiếp tục truy đuổi theo ngay phía sau, khi chạy đến đoạn cầu vượt Nguyễn K (hướng đi quận P qua quận G) trước nhà địa chỉ số A N, Phường C, quận G, S vứt con dao lại và bị ông Q cùng Công an P, quận G bắt giữ và đưa về Công an P, quận G để làm rõ và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang về hành vi “Trộm cắp tài sản”. Sau đó, bàn giao S cho Công an P1, quận P theo thẩm quyền.

Theo Kết luận định giá tài sản số 30/KL-HĐĐGTS của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - UBND quận P điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A13 có giá trị là 3.800.000 đồng (Ba triệu tám trăm ngàn đồng).

Xét nghiệm ma túy Lê Thanh S dương tính với chất ma túy Methamphetamine. Ngày 10/9/2024, Công an quận P ra Quyết định xử phạt hành chính số 386/QĐ-XPHC về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Tại Cáo trạng số 74/CT-VKSPN ngày 07/10/2024 Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận đã truy tố bị cáo Lê Thanh S về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Lê Thanh S đã thừa nhận toàn bộ hành vi lén lút chiếm đoạt 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A13, đã qua sử dụng trị giá 3.800.000 đồng (Ba triệu tám trăm ngàn đồng) của bà Dương Thúy H tại trước nhà vệ sinh khu B G, Phường I, quận P đúng như nội dung cáo trạng.

Tại phiên tòa, bị hại – bà Dương Thúy H vắng mặt, có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt. Đồng thời, bà H xác định quá trình điều tra bà đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận giữ quan điểm truy tố đối với bị cáo Lê Thanh S về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Sau khi phân tích hành vi phạm tội, đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự đề nghị Hội đồng xét xử phạt bị cáo từ 04 (B) đến 05 (Năm) năm tù; miễn hình

phạt bổ sung do không có nghề nghiệp, không có thu nhập; Phần bồi thường dân sự: bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đề cập giải quyết; về vật chứng: không có gì để xem xét giải quyết.

Quá trình tranh luận, đối đáp đại diện Viện kiểm sát, bị cáo giữ nguyên quan điểm như đã nêu, không phát sinh tình tiết nào mới.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, rất ăn năn, hối hận về hành vi đã thực hiện; bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ để có điều kiện cải tạo, sửa đổi, sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của của Cơ quan điều tra Công an quận P, điều Tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm: Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với nhau và còn phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, Kết luận số 30/KL-HĐĐGTS của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự quận P cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã đủ cơ sở kết luận: Do cần tiền tiêu xài cá nhân, vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 14/6/2024, S đã có hành vi lén lút lấy trộm điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A13 trị giá 3.800.000 đồng của chị Dương Thúy H, tại trước nhà vệ sinh khu B G, Phường I, quận P. Hành vi của bị cáo phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Bị cáo có 01 tiền án về tội Mua bán trái phép chất ma túy và 01 tiền án về tội Trộm cắp tài sản. Tại bản án số 109/HSST của Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận xác định bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, tính đến ngày bị cáo thực hiện hành vi phạm tội chưa được xóa án tích, do vậy, hành vi của lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm là tình tiết định khung tăng nặng hình phạt quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự. Do vậy, cáo trạng truy tố đối với bị cáo là phù hợp quy định của pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo Lê Thanh S là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh, trật tự tại địa phương. Bị cáo có 03 tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và có nhân thân xấu 02 lần bị kết án về hành vi xâm phạm tính mạng người khác và tội chiếm đoạt tài sản, sau khi chấp hành xong hình phạt, thời hạn cai nghiện bị cáo không sửa đổi, lại tiếp tục lao vào con đường phạm tội. Do đó, cần phải xử lý nghiêm và cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi lượng hình có xem xét các tình tiết bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản bị chiếm đoạt được thu hồi trả lại cho người bị hại, trình độ học vấn thấp, nhận thức pháp luật hạn chế để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt. Đồng thời, xét bị cáo có hoàn cảnh khó khăn không có nghề nghiệp, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về dân sự: Bị hại bà Dương Thúy H vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt và xác định đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, không yêu cầu bồi thường gì thêm. Do đó, phần dân sự không xem xét giải quyết.

[5] Về xử lý vật chứng: không có gì nên không xem xét giải quyết.

[6] Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt Lê Thanh S 04 (B) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 14/6/2024.

- Căn cứ các Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày tính kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết.

Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- | | |
|-----------------------------|-----|
| . Bị cáo | (1) |
| . Người tham gia tố tụng | (1) |
| . CA TPHCM (PC 53) | (1) |
| . TAND Tp. Hồ Chí Minh. | (1) |
| . VKSND Tp. Hồ Chí Minh. | (1) |
| . Sở Tư pháp TP.Hồ Chí Minh | (1) |
| . VKSND quận Phú Nhuận | (2) |
| . CA quận Phú Nhuận | (1) |
| . THADS quận Phú Nhuận | (2) |
| . THAHS quận Phú Nhuận | (2) |
| . Lưu VP - hồ sơ. | (2) |

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thanh Thảo